

CÔNG TY TNHH NỘI THẤT BT HOME VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NỘI THẤT BT HOME VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTNTBTHOMEVN

2. Mã số doanh nghiệp: 2400886308

3. Ngày thành lập: 28/04/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27 thôn Tân Phụng, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: *bthome@gmail.com*

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100(Chính)
2.	Khai thác gỗ	0220
3.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
4.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
5.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
6.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
7.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
8.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
9.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
10.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
11.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
12.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
13.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
14.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
15.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
16.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
17.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
18.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
19.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
20.	Đúc sắt, thép	2431

21.	Đúc kim loại màu	2432
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
23.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
25.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
26.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
27.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
28.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
29.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
30.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
31.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
32.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
40.	Xây dựng công trình thủy	4291
41.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
42.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
44.	Phá dỡ	4311
45.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
48.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
50.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
51.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá tài sản)	4511
52.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá tài sản)	4513
53.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá tài sản)	4530

54.	Bán mô tô, xe máy (trừ đầu giá tài sản)	4541
55.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ đầu giá tài sản)	4543
56.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
57.	Bán buôn thực phẩm	4632
58.	Bán buôn đồ uống	4633
59.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
60.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
61.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
62.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
63.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
64.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
65.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
66.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
67.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
68.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
69.	Bán buôn tổng hợp	4690
70.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
71.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
72.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
73.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
74.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
75.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
76.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
77.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
78.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
79.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
80.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
81.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
82.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
83.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

84.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
85.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
86.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ đấu giá tài sản)	6820
87.	Quảng cáo	7310
88.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
89.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
90.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
91.	Cho thuê xe có động cơ	7710
92.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
93.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
94.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
95.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
96.	Đại lý du lịch	7911
97.	Điều hành tua du lịch	7912
98.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
99.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
100.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
101.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
102.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
103.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
104.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
105.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HÀ THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 12/11/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121531926

Ngày cấp: 04/06/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 27 Thôn Tân Phụng, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 27 Thôn Tân Phụng, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang